

**VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA DÂN CHỦ VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
TRONG QUAN NIỆM CỦA CÁC NHÀ SÁNG LẬP
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**
RELATIONS BETWEEN DEMOCRACY AND SOCIALISM
IN THE CONCEPT OF THE FOUNDERS OF MARXISM – LENINISM

Nguyễn Thị Kim Bình

Đại học Đà Nẵng

TÓM TẮT

Quan hệ giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội là một trong những vấn đề phức tạp cả về lý luận và thực tiễn, đồng thời cũng là vấn đề mang tính thời sự cấp thiết hiện nay. Trên cơ sở chính trị - thực tiễn của mình trong thời kỳ bão táp cách mạng, C.Mác và Ph.Ăngghen đã xây dựng, phát triển lý luận về mối quan hệ biện chứng giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội và khẳng định tính tất yếu của mối quan hệ đó cả trên phạm vi dân tộc và quốc tế. Sau C.Mác và Ph.Ăngghen, Lênin, từ thực tiễn sinh động của cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa đã khẳng định: dân chủ và chủ nghĩa xã hội là sự kết hợp hữu cơ mang tính tất yếu, đấu tranh vì dân chủ và đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội là không thể tách rời. Quan điểm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin về sự kết hợp tất yếu giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội, về mối quan hệ giữa đấu tranh vì dân chủ và đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội được luận chứng một cách khoa học và dựa trên cơ sở thực tiễn cách mạng. Những quan điểm khoa học và cách mạng đó vẫn giữ nguyên giá trị và là những chỉ dẫn quan trọng giúp cho Đảng ta lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đi đến thắng lợi ngày càng to lớn hơn.

ABSTRACT

The relations between democracy and socialism is one of the complicated issues about theory and reality and also an urgent topical issue. The viewpoints of indispensable combination between democracy and socialism and the relationships between the struggle for democracy and the struggle for socialism have been scientifically proven on the basis of the revolutionary reality clarified by the founders of Marxism – Leninism. Those scientific and revolutionary viewpoints still remain with their values and are important guidelines for our Communist Party to bring “Doi moi” (renovation) to a stage of increasing successes with every passing day.

1. Đặt vấn đề

Bất chấp những thăng trầm của lịch sử, những tư tưởng và luận điểm cơ bản trong học thuyết Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội vẫn đúng, vẫn giữ nguyên giá trị trong thời đại ngày nay, vẫn là cơ sở lý luận, là kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng của chúng ta trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay, chúng ta đã, đang và sẽ còn phải trở lại với những quan niệm của các nhà sáng lập ra chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội, về con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội như một tất yếu khách quan. Một trong những quan niệm đã in đậm dấu ấn trong di sản lý luận của C.Mác, Ph.Ăngghen, Lênin là mối quan hệ giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội, và cuộc đấu tranh vì dân chủ, vì chủ nghĩa xã hội. Không chỉ trong công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện công nghiệp

hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà cả trong cuộc đấu tranh tư tưởng với các thế lực thù địch chống chủ nghĩa xã hội hiện nay, vấn đề dân chủ và chủ nghĩa xã hội đang ngày càng được xem như một trong những vấn đề quan trọng nhất cả về lý luận và thực tiễn. Trong tình hình hiện nay, việc trở lại và nghiên cứu sâu thêm các quan điểm về quan hệ giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội của các nhà kinh điển sáng lập ra chủ nghĩa Mác - Lênin sẽ gợi mở cho chúng ta nhiều vấn đề quan trọng.

2. Quan niệm của C. Mác và Ph. Ăngghen về quan hệ giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội

Sinh thời, C. Mác và Ph. Ăngghen là những người trực tiếp chứng kiến các cuộc cách mạng dân chủ tư sản ở nhiều nước châu Âu và đứng trước vấn đề cần phải giải quyết: đó là những người cộng sản có nên tham gia vào cuộc cách mạng dân chủ tư sản hay không? Hai ông cho rằng, những người cộng sản cần phải tích cực tham gia cuộc đấu tranh vì dân chủ, nhưng phải gắn cuộc đấu tranh vì dân chủ với cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội, sẽ được tiến hành bởi một cuộc cách mạng vô sản diễn ra ngay sau đó. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, hai ông khẳng định: “Nước Đức hiện đang ở vào đêm trước của một cuộc cách mạng tư sản ... Cách mạng tư sản Đức chỉ có thể là màn đầu trực tiếp cho một cuộc cách mạng vô sản”(1). Coi dân chủ tư sản như một giai đoạn “quá độ sang nền tự do chân chính của loài người”, C.Mác và Ph.Ăngghen đồng thời chỉ rõ hạn chế cơ bản của nền dân chủ này và tính tất yếu tiến lên một nền dân chủ cao hơn: “Chế độ dân chủ giản đơn không thể chữa lành những bệnh hoạn xã hội, sự bình đẳng mang tính chất dân chủ là một điều không tưởng, cuộc đấu tranh của những người nghèo chống lại bọn giàu có không thể hoàn thành trên cơ sở dân chủ hoặc chính trị nói chung... Đó chỉ là một sự quá độ, là phương tiện cuối cùng thuần túy chính trị còn phải được thử thách và từ đó, một yếu tố mới, một nguyên tắc vượt ra ngoài giới hạn của chính trị hiện hành, phải được phát triển ngay lập tức. Nguyên tắc đó là nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội”(2).

Trong quá trình hoạt động sáng tạo lý luận và thực tiễn cách mạng, C.Mác và Ph.Ăngghen luôn luôn đề cập đến mối quan hệ giữa cuộc đấu tranh vì dân chủ và cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội. Từ thực tiễn và kinh nghiệm lịch sử của các phong trào đấu tranh cách mạng của châu Âu, hai ông đi đến kết luận: các cuộc cách mạng của giai cấp vô sản phải trải qua những giai đoạn khác ở những nước khác nhau, song, “trước hết, nó tạo ra một chế độ dân chủ và nhờ đó mà trực tiếp hay gián tiếp tạo ra quyền thống trị của giai cấp vô sản... Đối với giai cấp vô sản, chế độ dân chủ sẽ trở nên hoàn toàn vô ích nếu nó không được dùng ngay lập tức làm phương tiện để thi hành những biện pháp rộng rãi trực tiếp đánh vào chế độ tư hữu và đảm bảo sự tồn tại của giai cấp vô sản”(3). Có thể nhận thấy, trong quan niệm của mình, C.Mác và Ph.Ăngghen chủ trương: giai cấp vô sản nhất thiết phải tham gia vào cuộc đấu tranh chính trị và phong trào dân chủ trên lập trường triệt để cách mạng của giai cấp mình. Hai ông coi giai đoạn mà giai cấp vô sản tự xây dựng thành giai cấp thống trị để sử dụng sự thống trị của mình từng bước xây dựng xã hội mới “là bước thứ nhất trong cuộc cách mạng công nhân”, là giai đoạn “giành lấy dân chủ”. Trong cuộc đấu tranh để thành lập chính đảng

của giai cấp vô sản và xây dựng cương lĩnh của đảng, C.Mác và Ph.Ăngghen luôn luôn khẳng định: mục tiêu cuối cùng của phong trào dân chủ là chuyển chính quyền từ tay giai cấp tư sản sang tay giai cấp tư sản và chính quyền của giai cấp vô sản là tiền đề đầu tiên để xóa bỏ ách áp bức chính trị và xã hội đối với nhân dân, là điều kiện tiên quyết để chuyển cuộc đấu tranh vì dân chủ thành cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội.

Trong tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen, không có sự đồng nhất hoặc sự tách rời có tính chất công thức giữa những nhiệm vụ dân chủ và những nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa. Theo hai ông, giai cấp vô sản không thể đạt được những mục tiêu xã hội chủ nghĩa nếu không đấu tranh để thiết lập những quan hệ dân chủ; và giai cấp vô sản sẽ ngày càng đấu tranh một cách triệt để hơn cho những nhiệm vụ dân chủ khi nó ý thức được rõ hơn những mục đích xã hội chủ nghĩa cao hơn của mình. Trong hoạt động chính trị - thực tiễn và lý luận, C.Mác và Ph.Ăngghen không chỉ đề ra những khẩu hiệu hành động có tính chất dân chủ chung, mà còn làm tất cả những gì có thể để nâng cao giác ngộ giai cấp cho giai cấp vô sản. Các ông đã luôn luôn giải thích rõ những mục tiêu xã hội chủ nghĩa tương lai gắn với một nền dân chủ do giai cấp vô sản thực hiện, bảo đảm cho đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào các công việc xã hội.

Như vậy, có thể thấy rằng, bằng chính hoạt động chính trị - thực tiễn của mình trong thời kỳ bão táp cách mạng, bằng việc tham gia một cách tích cực, trên lập trường cách mạng triệt để của giai cấp vô sản vào cuộc đấu tranh vì dân chủ, C.Mác và Ph.Ăngghen đã xây dựng, phát triển lý luận về mối quan hệ biện chứng giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội và khẳng định tính tất yếu của mối quan hệ đó cả trên phạm vi dân tộc và quốc tế.

3. Quan điểm của Lênin về sự kết hợp tất yếu giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Vận dụng quan niệm của C.Mác và Ph.Ăngghen về mối quan hệ giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội vào tình hình nước Nga trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, V.I.Lênin đã hoàn chỉnh thêm một bước, đã phát triển thêm những quan điểm đó cả về phương diện lý luận và thực tiễn.

Xuất phát từ thực tiễn nước Nga, Lênin đã phân tích hai mâu thuẫn cùng tồn tại trong lòng nước Nga: mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến – tiền đề của cuộc đấu tranh vì dân chủ trong phạm vi cách mạng tư sản và mâu thuẫn giữa vô sản với tư sản – tiền đề của cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội. Lênin cho rằng, sự tác động giữa hai loại mâu thuẫn đó đã tạo nên trong lòng nước Nga một “bào thai” mang đậm dấu ấn của thời đại lịch sử mới. Bởi vậy, cách mạng Nga, do quy định khách quan của lịch sử là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản, mang tính nhân dân, và đã có “dấu hiệu vô sản”. Lênin chỉ rõ: “Chỉ có giai cấp vô sản mới có thể là người chiến đấu triệt để cho chế độ dân chủ... Chỉ có trường hợp cách mạng dân chủ hoàn toàn thắng lợi, giai cấp vô sản mới làm cho toàn bộ cuộc cách mạng mang dấu ấn vô sản của nó, hay nói cho đúng hơn, mang dấu ấn vô sản và nông dân của nó”(4).

Lênin đòi hỏi những người cộng sản phải phân biệt sự khác nhau về nguyên tắc giữa hai giai đoạn đấu tranh vì dân chủ và chủ nghĩa xã hội, mặc dù giữa chúng có sự

giao kết với nhau. Trên thực tế, mối liên hệ giữa hai giai đoạn đó là một tiến trình thống nhất và tất yếu: giai đoạn đấu tranh vì dân chủ chuẩn bị cho giai đoạn đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội là sự kế tục và hoàn tất giai đoạn đấu tranh vì dân chủ. Lênin chỉ rõ: “Thắng lợi hoàn toàn của cách mạng hiện tại sẽ đánh dấu bước kết thúc của cách mạng dân chủ và mở đầu một cuộc đấu tranh kiên quyết cho cách mạng xã hội chủ nghĩa... Cách mạng dân chủ càng được thực hiện đầy đủ bao nhiêu thì cuộc đấu tranh mới ấy càng diễn ra sớm, rộng hơn, rõ rệt và kiên quyết bấy nhiêu”(5). Theo Lênin, giai cấp vô sản không thể đạt tới mục tiêu chủ nghĩa xã hội nếu không thực hiện hoàn toàn và triệt để chế độ dân chủ, nếu không đem những yêu sách dân chủ được đề ra một cách kiên quyết nhất gắn liền với từng giai đoạn đấu tranh cách mạng. Người chỉ rõ: “Không thể thực hiện được chủ nghĩa xã hội bằng cách nào khác ngoài cách thông qua chuyên chính vô sản, nền chuyên chính này kết hợp dùng bạo lực để chống lại giai cấp tư sản... với việc làm cho toàn thể quần chúng nhân dân tham gia thực sự bình đẳng và thực sự rộng rãi vào mọi công việc của nhà nước và vào mọi vấn đề phức tạp trong việc thủ tiêu chủ nghĩa tư bản”(6). Như vậy, theo Lênin, quần chúng nhân dân chỉ có thể hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng và giải quyết được triệt để những yêu cầu dân chủ chính đáng của mình khi đi theo con đường dẫn đến chủ nghĩa xã hội do giai cấp vô sản lãnh đạo. Khẳng định mối liên hệ biện chứng và tất yếu giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội, Lênin khẳng định: “Không một yêu sách dân chủ nào có thể thực hiện được một cách ít nhiều rộng rãi và ít nhiều chắc chắn... ngoài cách thông qua những cuộc chiến đấu cách mạng dưới ngọn cờ chủ nghĩa xã hội”(7). Từ “biện chứng sinh động của lịch sử”, Lênin nhận thấy, không một chế độ dân chủ nào có thể đứng ngoài hiện thực xã hội và việc kết hợp đấu tranh vì dân chủ và đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội trong các cuộc cách mạng do giai cấp công nhân lãnh đạo bao giờ cũng là nhiệm vụ hết sức quan trọng và có ý nghĩa thực tiễn to lớn. Do vậy, “không thể có một chủ nghĩa xã hội thắng lợi mà lại không thực hiện dân chủ hoàn toàn”, và cuộc đấu tranh vì dân chủ và cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội là không thể tách rời của một tiến trình thống nhất đưa cách mạng vô sản tới thắng lợi triệt để.

Từ những luận điểm của Lênin, có thể khẳng định, dân chủ và chủ nghĩa xã hội là sự kết hợp hữu cơ mang tính tất yếu, đấu tranh vì dân chủ và đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội là không thể tách rời. Đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội tìm thấy thuộc tính bản chất và động lực phát triển nội tại của nó ở cuộc đấu tranh vì dân chủ; đấu tranh vì dân chủ, trên con đường tiến hóa và phát triển của nó, sẽ tìm thấy khả năng và những điều kiện tốt nhất để thực hiện tiềm năng và sức mạnh bản chất của mình ở cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội. Vì thế, “chủ nghĩa xã hội thắng lợi nhất thiết phải thực hiện chế độ dân chủ hoàn toàn”(8). Giai cấp vô sản và những người cộng sản, sau khi đã giành được chính quyền từ tay giai cấp tư sản, phải thực hiện ngay chế độ dân chủ rộng rãi cho quảng đại quần chúng nhân dân lao động và lấy đó làm động lực thúc đẩy công cuộc xây dựng xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Bởi “không có chế độ dân chủ thì chủ nghĩa xã hội không thể thực hiện được theo hai nghĩa sau đây: 1, giai cấp vô sản không thể hoàn thành được cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nếu họ

không được chuẩn bị cho cuộc cách mạng đó thông qua cuộc đấu tranh cho chế độ dân chủ; 2, chủ nghĩa xã hội chiến thắng sẽ không giữ được thắng lợi của mình và sẽ không dẫn được nhân loại đi đến chỗ thủ tiêu nhà nước, nếu không thực hiện đầy đủ chế độ dân chủ”(9).

Kế thừa và phát huy tư tưởng của chủ nghĩa Mác – Lênin về dân chủ và chủ nghĩa xã hội, Đảng ta và chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan niệm chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam gắn liền với “dân là gốc”, “dân là chủ”, “dân làm chủ”. Theo đó, từ “dân là chủ” tiến lên thành “dân làm chủ” là một bước tiến về chất và đồng thời cũng là một quá trình phấn đấu đầy gian khổ, khó khăn, trở ngại. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm: người dân muốn làm chủ, chẳng những phải biết hưởng quyền dân chủ, mà còn phải biết dùng quyền dân chủ, dám nghĩ, dám nói, dám làm; dân chủ là “báu vật của nhân dân”, là “chìa khóa vạn năng” có thể giải quyết mọi khó khăn, trở ngại. Để có dân chủ thật sự, Đảng ta khẳng định: trong chủ nghĩa xã hội, dân chủ và pháp luật phải đi đôi với nhau, pháp luật phải là “bà đỡ” của dân chủ, dân chủ và kỷ cương không bài trừ và phủ định nhau, mà trái lại, chúng nằm trong sự thống nhất biện chứng, là điều kiện, tiền đề tồn tại và phát triển của nhau.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay luôn luôn gắn liền với việc xây dựng và hoàn thiện không ngừng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đảng ta cho rằng, dân chủ xã hội chủ nghĩa là một hình thức chính trị - nhà nước của xã hội, thừa nhận quyền tự do, bình đẳng của công dân, thừa nhận nhân dân là chủ thể của quyền lực, hệ thống chính trị là thiết chế bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân. Những thành tựu về dân chủ xã hội chủ nghĩa đã đạt được trong hơn hai mươi năm đổi mới, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã minh chứng tính sáng tạo trong quan niệm của Đảng ta và chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Dân chủ trong Đảng đang ngày một nâng cao, tình trạng Đảng bao biện, làm thay nhà nước, mặt trận và các đoàn thể đã được khắc phục về cơ bản, việc dân chủ hóa phương thức lãnh đạo của Đảng cũng đạt được bước tiến quan trọng. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân đang được xây dựng và từng bước hoàn thiện. Những đổi mới hoạt động của quốc hội đã góp phần làm tăng tính thực quyền của quốc hội, làm cho quốc hội ngày càng thực sự là cơ quan quyền lực cao nhất của nước ta. Chính phủ và nền hành chính quốc gia đã được đổi mới cả về thể chế hành chính, bộ máy và cán bộ theo hướng tiến tới một nền hành chính trong sạch, dân chủ, hiện đại. Quy chế dân chủ và sau đó là pháp lệnh dân chủ ở cơ sở được ban hành vừa thể hiện bước tiến lớn trong việc thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân vừa là động lực mạnh mẽ thúc đẩy công cuộc đổi mới.

Sự lãnh đạo của Đảng là để đảm bảo quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, vì vậy, mức độ thực hiện quyền dân chủ của nhân dân phải được xem là thước đo đánh giá tính đúng đắn trong sự lãnh đạo của Đảng. Sứ mệnh lịch sử của Đảng cộng sản cầm quyền là lãnh đạo làm sao để nhân dân làm chủ ngày càng tốt hơn, dân chủ của nhân dân ngày càng được mở rộng và sâu sắc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong công cuộc đổi mới hiện nay, dân chủ và chủ nghĩa xã hội ngày càng gắn bó chặt chẽ với nhau, dân

chủ vừa là mục tiêu vừa trở thành động lực mạnh mẽ của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, và nhất định chúng ta sẽ xây dựng thành công một chủ nghĩa xã hội thật sự là của dân, do dân, vì dân.

4. Kết luận

Quan điểm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác – Lênin về mối quan hệ giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội đã khẳng định bản chất chính trị dân chủ của chủ nghĩa xã hội. Những quan điểm khoa học và cách mạng đó không chỉ là cơ sở để chúng ta bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, thù địch của các thế lực phản động chống phá chủ nghĩa xã hội, mà quan trọng hơn, còn là những chỉ dẫn mang tính nguyên tắc đối với các Đảng Cộng sản trong quá trình lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Kế thừa và tuân thủ và vận dụng sáng tạo nguyên tắc về sự kết hợp tất yếu và hữu cơ giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: dân chủ là quy luật hình thành, phát triển và tự hoàn thiện của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa. “Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa là thực chất của việc đổi mới và kiện toàn hệ thống chính trị. Nó vừa là mục tiêu vừa là động lực của công cuộc đổi mới”(10). Những thắng lợi bước đầu nhưng to lớn của công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo cũng là thắng lợi của dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Nhất định chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng sẽ tạo ra những điều kiện tối ưu cho sự sáng tạo của quần chúng nhân dân lao động nhằm thực hiện thắng lợi chủ nghĩa xã hội, vì mục đích dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) C.Mác và Ph.Ăngghen *Toàn Tập*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, T4 tr 645.
- (2) C.Mác và Ph.Ăngghen *Toàn Tập*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, T1 tr 888.
- (3) C.Mác và Ph.Ăngghen *Toàn Tập*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, T4 tr 470.
- (4) V.I.Lênin: *Toàn tập*, NXB tiến bộ, Mátxcova, 1979, T11, tr 93.
- (5) V.I.Lênin: *Toàn tập*, NXB tiến bộ, Mátxcova, 1979, T11, tr 155.
- (6) V.I.Lênin: *Toàn tập*, NXB tiến bộ, Mátxcova, 1979, T33, tr 87.
- (7) V.I.Lênin: *Toàn tập*, NXB tiến bộ, Mátxcova, 1979, T27, tr 352.
- (8) V.I.Lênin: *Toàn tập*, NXB tiến bộ, Mátxcova, 1979, T27, tr 323.
- (9) V.I.Lênin: *Toàn tập*, NXB tiến bộ, Mátxcova, 1981, T30, tr 167.
- (10) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VII, NXB Sự thật, Hà Nội, 1991, tr 90.